

HOUSTON INDEPENDENT SCHOOL DISTRICT





# **Giúp Con Em Sẵn Sàng Lên Đại Học và Chọn Ngành**



# Các Mục Tiêu Khóa Học

---

- Hiểu cách giúp đỡ con em (tiểu học, trung học các cấp) để chuẩn bị lên đại học và/hoặc chọn ngành khi tốt nghiệp.
- Biết tổng quát về chương trình “College and Career Readiness” giúp học sinh ý thức về Đại Học và Ngành Nghề.

# Chuẩn Bị Con Em Lên Đại Học và/hoặc Chọn Ngành – Cấp Tiểu Học

---

- Đọc lớn cho con em nghe và khích lệ chúng tự đọc một mình.
- Bảo đảm con em có một nền giáo dục vững chắc.
- Khích lệ tính hiếu kỳ của con em.



# Nguồn Năng và Cơ Hội ở Đại Học và Ngành Nghề cho Con Em – Cấp Tiểu Học

- Giới thiệu con em với thế giới chung quanh và kết nối các sở thích của chúng với môi trường sống.
- Tham dự trong hoạch định giáo dục cho con em quý vị.
- Khích lệ con em tham dự các sinh hoạt trau dồi phong phú.
- Để khích lệ con em tự đọc sách, hãy kiểm điểm với thư viện trong vùng.
- Hôm nay hãy vào “Parent Guide” [www.houstonisd.org/parentguides](http://www.houstonisd.org/parentguides)

## GRADE-BY-GRADE

## PARENT GUIDE

Get a detailed look at what your child should be learning and achieving in each grade level. Select a grade level below.

(You must have the free [Adobe Acrobat reader](#) to view or print them.)

### ELEMENTARY SCHOOL PARENT GUIDE

Select a grade level

Submit

### MIDDLE & HIGH SCHOOL PARENT GUIDE

Select a grade level

Submit

### NEWS AND RESOURCES ALL YEAR LONG

[HoustonISD.org/news](http://HoustonISD.org/news)

[Facebook.com/HoustonISD](https://Facebook.com/HoustonISD)

[Twitter.com/HoustonISD](https://Twitter.com/HoustonISD)

Text “YES” to 68453 for text alerts



# “Career Readiness Wagon” – Cấp Tiểu Học

## Cao Điểm 2017-18

“Career Ready Wagon” là sự trình bày các ngành nghề; từng đến các trường tiểu học để đem lại cảm nghiệm về ngành nghề cho học sinh từ lớp vườn trẻ cho đến lớp 6.

- Đã đến thăm 34 trường tiểu học
- 10,500 học sinh tham dự các sinh hoạt tìm hiểu ngành nghề
- 339 ngày ở trường kể từ khi bắt đầu chương trình này





# Chuẩn Bị Con Em Lên Đại Học và/hoặc Chọn Ngành – Cấp Trung Học I

- Bắt đầu nói với con em về tương lai.
- Khích lệ con em tham dự các sinh hoạt ngoại khóa.
- Luật tiểu bang (TEC 28.016) đòi hỏi HISD phải cung cấp sự cố vấn về đại học và ngành nghề cho học sinh Trung Học I Cấp.



# Hoạch Định Đại Học & Chọn Ngành trong HISD



# Học Trình Khám Phá Đại Học & Ngành Nghề – Trung Học I Cấp

---

- Texas OnCourse – 7<sup>th</sup>
  - 7<sup>th</sup> Grade CCR Project
- My Personal Highway – 8<sup>th</sup>



# TEXAS ONCOURSE

## Bài 1

MPH-Who Am I?

## Bài 2

Career Clusters & Programs of Study

## Bài 3

Investigating Career Clusters

## Bài 4-5

Exploring & Understanding the five high school endorsements

### Chương trình Achieve 180

- Cố Vấn “College & Career Readiness” sẽ điều hợp việc giảng dạy lớp, để bảo đảm môn này được hoàn tất với sự xác thực

### Curriculum Additions

- Thăm dò ý kiến trước và sau để biết sự phát triển của học sinh

# “GROW YOUR FUTURE CCR PROJECT”

---

“Grow your Future Project” cho phép học sinh dùng khả năng nghiên cứu để khám phá những lựa chọn giáo dục trong HISD. Dùng mọi kiến thức CCR và khả năng có được, chúng sẽ nhìn kỹ đến các sở thích, chọn một ngành nghề, xem xét các trường trung học II cấp của HISD, và ngay cả bắt đầu nộp đơn vào một chương trình magnet!



# MY PERSONAL HIGHWAY [HUB COURSE]-8<sup>th</sup>

## Mô-đun 1

Who Am I? (Tôi là ai?)

## Mô-đun 2

Chọn Trường

## Mô-đun 3

Tìm Hiểu Trung Học II Cấp

## Mô-đun 4

Kế Hoạch Tốt Nghiệp

## Chương trình Achieve 180

- Cố Vấn “College & Career Readiness” sẽ điều hợp việc giảng dạy lớp, để bảo đảm môn này được hoàn tất với sự xác thực

## Curriculum Additions

- Thăm dò ý kiến trước và sau để biết sự phát triển của học sinh
- Texas Reality Check Lesson Plan

# Thiết lập một “High School PGP”

---

- 1 Học sinh lập một danh mục ngành nghề.
- 2 Học sinh chọn một lĩnh vực “endorsement”
- 3 Cố vấn lập một danh sách các môn chính.
- 4 Cố vấn đặt khóa học về hoạch định cá nhân.
- 5 Cố vấn lập thời khóa biểu môn học cho học sinh.

# “Personal Graduation Plan” (PGP) Là Gì?

# Sự Quan Trọng của “Personal Graduation Plan”

Save

Print

Reset

**HISD Distinguished Level of Achievement (DLA)  
Requirements for Personal Graduation Plan (PGP)  
For Students Entering 9th Grade in or after 2014-2015**



Student ID:  First Name:  Last Name:

Campus:  9th Grade Entry Year:  Date Initiated:  Date Amended:

Endorsement selections include: Arts & Humanities (AH), Business & Industry (BI), STEM (S), Public Service (PS), and Multi-Disciplinary Studies.

Điều Kiện Thiết Yếu  
Trung Học I Cấp

Có thể  
tìm hiểu  
thế nào?  
Naviance:

Lớp 7:  
Cluster  
Finder  
Lớp 8:  
Career  
Key

**My Graduation Plan Type is:**  
☐ Foundation 22 ☐ Distinguished 26 ☐ See IEP

**My Post High School plans are to:**  
(Select all that apply)  
☐ Two Year College  
☐ Four Year College  
☐ Employment  
☐ Military  
☐ Other

**Post-Secondary Testing:**  
(Select all that apply)  
☐ PSAT  
☐ TSI  
☐ SAT  
☐ ACT  
☐ Other

**My Career Interest:**

**Endorsement 1: 4 Whole Credits Select one:** AH ☐ BI ☐ S ☐ PS ☐

|  |  |  |
|--|--|--|
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Endorsement 2: 4 Whole Credits Select one:** AH ☒ BI ☐ S ☐ PS ☐

|  |  |  |
|--|--|--|
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Multi-Disciplinary Studies Endorsement: 4 Whole Credits** ☐

|  |  |  |
|--|--|--|
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |



# Naviance

 Naviance | *Student*

[Home](#)

[Courses](#)

[Colleges](#)

[Careers](#)

[About Me](#)

[My Planner](#)

Welcome, Demo Bradford!

Search for Colleges



Type a college name

SEARCH

No Welcome Message is available at this time.

[Read more](#)

## My Favorites



COLLEGES

I'm thinking about



COLLEGES

I'm applying to



COURSES

I'm thinking about

# Các Môn CTE Trung Học I Cấp

Hiện được cung cấp tại **29** trường trung học I cấp. **3,268** học sinh đã ghi danh một môn CTE

## Các Môn Được Cung Cấp

- Principles of Applied Engineering
- Principles of Information Technology
- Professional Communication
- Investigating Careers
- College & Career Readiness



# Thắc Mắc?

---





# Lập một Kế Hoạch cho Trung Học II Cấp

# Chuẩn Bị Con Em Lên Đại Học và/hoặc Chọn Ngành – Trung Học II Cấp

## Các chương trình hậu trung học

Kiểm được tín chỉ đại học miễn phí khi còn ở Trung Học II Cấp!

- Môn “Advanced Placement”
- “International Baccalaureate”
- Hai Tín Chỉ, Ghi Danh Hai Nơi

## Career and Technical Education (CTE)

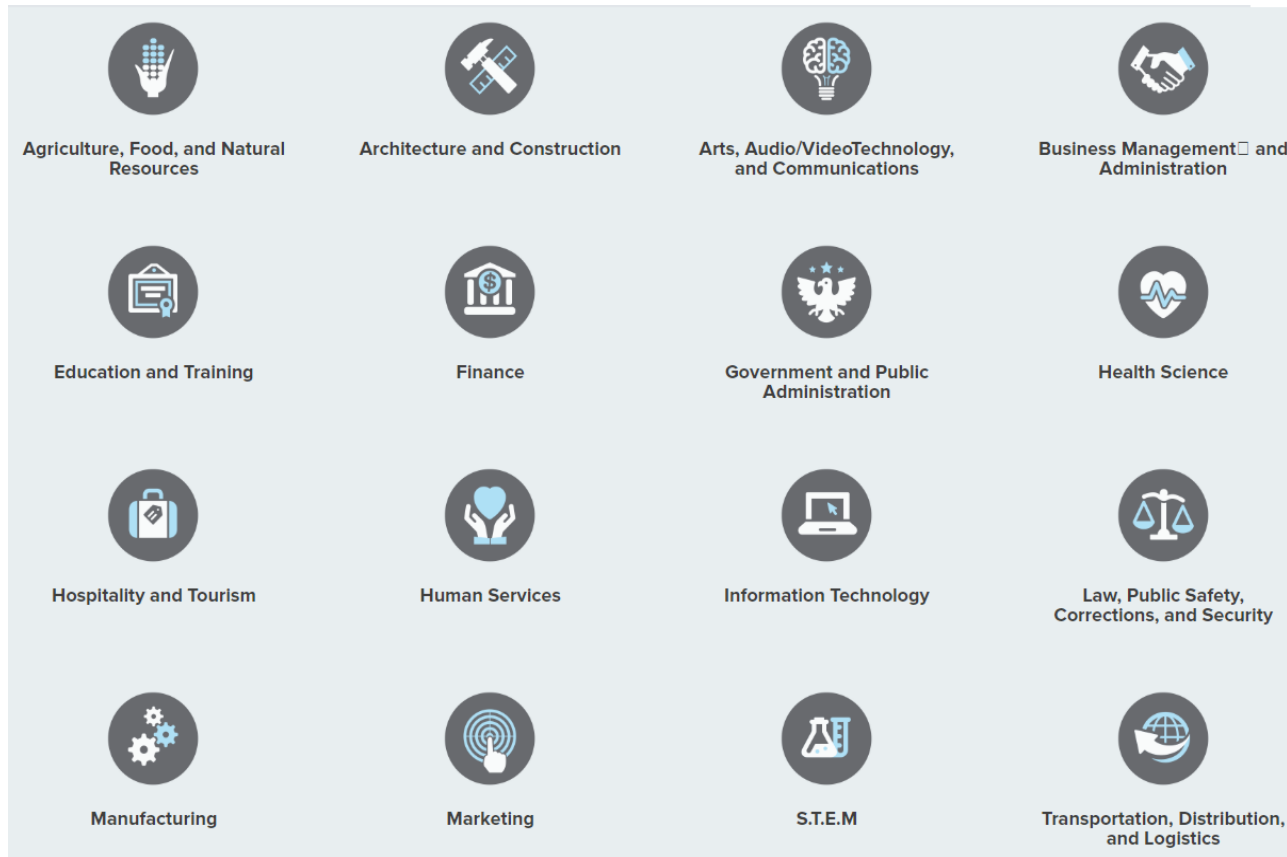
- Có thể tốt nghiệp trung học với một chứng chỉ của kỹ nghệ!
- Có 190 con đường dẫn đến các chứng chỉ trong toàn thể các trường trung học II cấp của HISD.

# Chuẩn Bị Đại Học là một Đường Thành Công

- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học của những học sinh nào tham dự chương trình CTE của HISD thì cao hơn những học sinh không tham dự. (**88%** đv. 86%)
- Chương trình CTE cho phép học sinh tốt nghiệp với các chứng chỉ được kỹ nghệ công nhận.
- Học sinh được thực tập và huấn luyện tại hiện trường với các dụng cụ, nhu liệu và kỹ thuật được kỹ nghệ chuyên môn sử dụng.

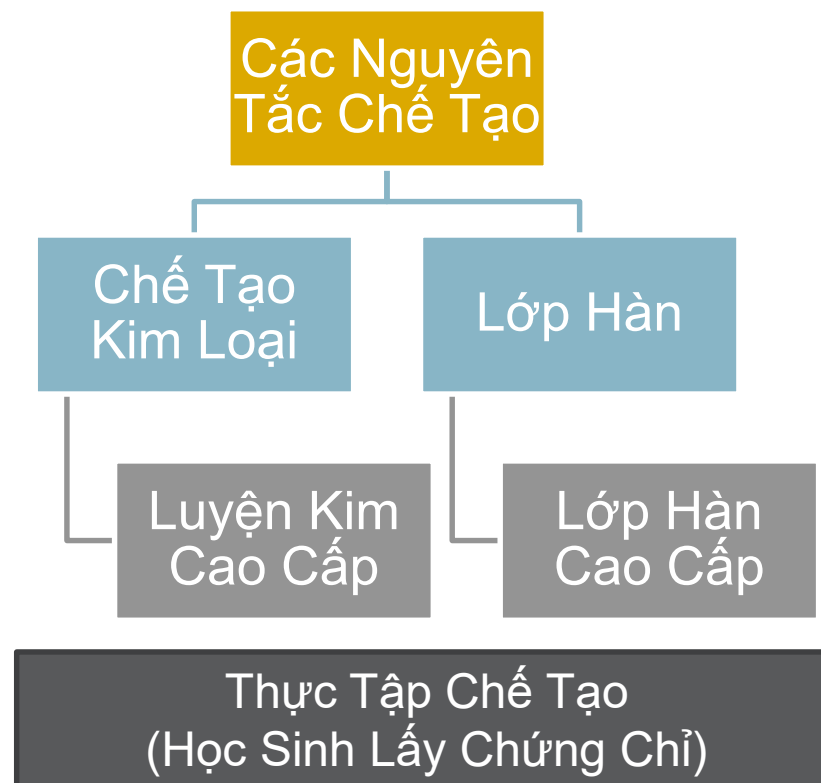


# Các Chương Trình CTE Trung Học II Cấp



HISD cung cấp các môn “Career and Technical” trong mười sáu chương trình CTE khác nhau, tổng cộng là 190 con đường dẫn đến một chứng chỉ.

# Các Thí Dụ về Con Đường “CTE Manufacturing”





# Chương Trình Hậu Trung Học

Những cơ hội để học sinh kiếm tín chỉ đại học miễn phí khi còn ở trung học II cấp:

- International Baccalaureate (IB)
- Advanced Placement (AP)
- Hai Tín Chỉ
- Ghi Danh Hai Trường (UT OnRamps)



# High School 101



# Tiêu Điểm Lớp 9: Hiểu biết về GPA

## CALCULATING MY GRADE POINT AVERAGE (GPA)

### GPA OVERVIEW

What is a GPA? Your GPA is an average of the grades you've earned, typically for classes you take during your high school career. Your GPA is calculated based on the following table:

| Numeric Average | Letter Grade | Pre-AP/AP Grade Points | Non-Pre-AP/AP Grade Points |
|-----------------|--------------|------------------------|----------------------------|
| 90-100          | A            | 5                      | 4                          |
| 80-89           | B            | 4                      | 3                          |
| 75-79           | C            | 3                      | 2                          |
| 70-74           | D            | 2                      | 1                          |
| Below 70        | F            | 0                      | 0                          |

As you see above, if you take challenging courses such as Pre-AP or AP courses, you can earn more points and increase your GPA as opposed to not taking Pre-AP or AP courses.

### REFLECTING

What did you do to earn this GPA? \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

What adjustments could you make to increase your GPA? \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

Học sinh phải tính điểm GPA của lục cá nguyệt mùa thu và suy nghĩ về những thay đổi có thể trong lục cá nguyệt tới.

Sau khi tính điểm, học sinh nói...

Các em muốn học giỏi hơn trong lục cá nguyệt mùa xuân

Chúng không hiểu gì về “điểm” GPA sớm như vậy

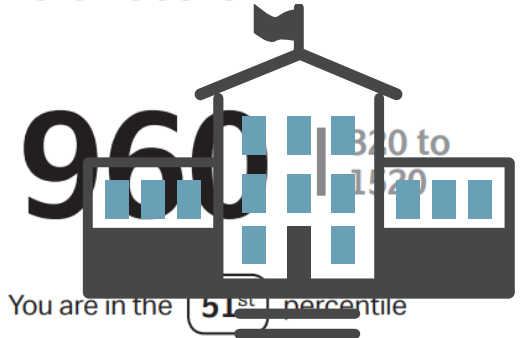
# Tiêu Điểm Lớp 10: Bài thi & tham gia

Những ưu tiên cho năm nay:

- Theo dõi sự tiến bộ học vấn (điểm)
- Duyệt lại điểm PSAT
- Khích lệ tham gia các sinh hoạt ngoại khóa (trong trường hay cộng đồng)
- Bắt đầu nhìn đến tiêu chuẩn thu nhận của trường đại học ưa thích

## YOUR SCORE TODAY

Your Total Score



You scored equal to or higher than 51% of students

# Tiêu Điểm Lớp 11: Bài Thi & Hoạch Định Hậu Trung Học

---

Những ưu tiên cho năm nay:

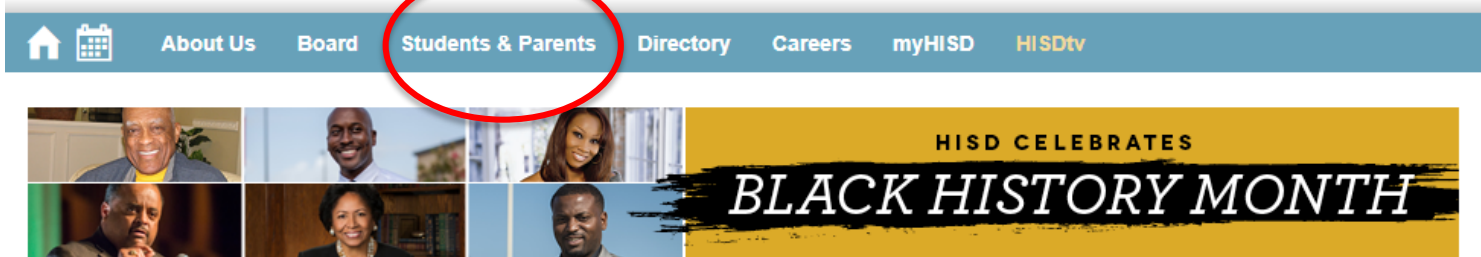
- So sánh điểm hạng và điểm PSAT với các đại học ưa thích
- Thiết lập kế hoạch cho “Khan Academy Usage”
- Bắt đầu thảo luận về con đường hậu trung học (tỉ như chứng chỉ, bằng cấp 2 hay 4 năm, đi làm, đi lính)



# Lời khuyên #1: Thường Xuyên Kiểm Điểm Thứ Hạng

“Gradespeed” cho phép quý vị biết điểm hạng của học sinh và có đi học đều hay không.

## HISD



Tìm đến “Parent Student Connect” và ghi danh hay đăng ký.

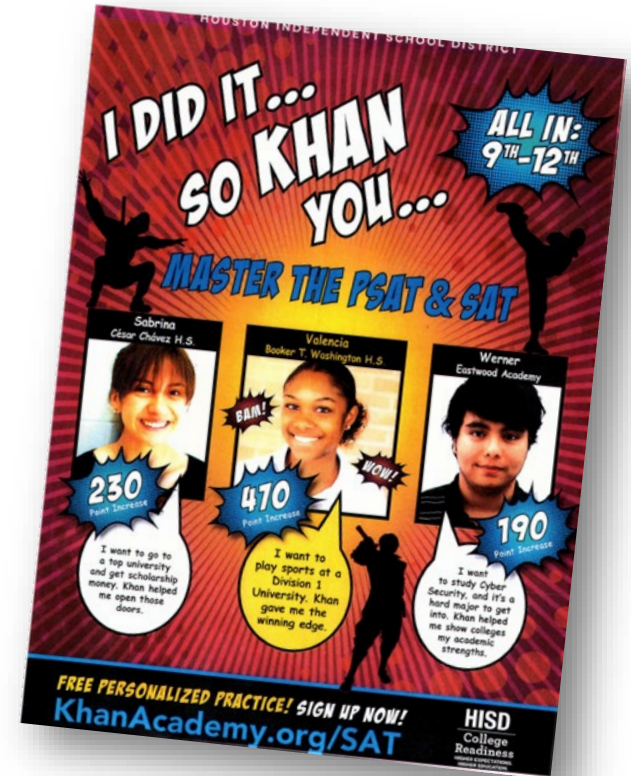
# Lời Khuyên #2: Khích Lệ Sử Dụng “Khan Academy”

“Khan Academy” là một nền trực tuyến MIỄN PHÍ giúp cho học sinh có khả năng cần thiết để gia tăng điểm các bài thi PSAT và SAT.

**Khích lệ con em hãy vào đây chỉ cần 20 phút mỗi ngày**

20 giờ học = 115 điểm gia tăng (trung bình)

20 phút/ngày (T. Hai – T. Sáu) trong 2 tháng = 20 giờ



# Lời Khuyên #3: Hãy Nghĩ Đến Học Hè

“Discover U” hợp tác với HISD để đưa học sinh vào các cảm nghiệm có phẩm chất cao, ở ngoài học đường, chuẩn bị lên đại học và đi làm.

## Thí dụ

- UHD Build Your Own Computer Summer Program
- St. Louis University Summer Engineering Program
- China Language Immersion Program

**DiscoverU Schools  
2018-19**

**EMERGE High Schools**  
Memorial High School  
Northbrook High School  
Spring Early College High School  
Spring High School  
Spring Woods High School  
Stratford High School  
Westchester Academy for International Studies  
Westfield High School  
Wuensche High School

**Project Explore Middle Schools**  
Attucks Middle School  
Burbank Middle School  
Deady Middle School  
Fleming Middle School  
Fondren Middle School  
Navarro Middle School  
Pilgrim Academy  
Reagan K-8 Educational Center  
Sugar Grove Academy  
Thomas Middle School

**FLO Standard High Schools**  
Cristo Rey Jesuit  
Energy Institute High School  
Yes Prep Eisenhower

**FLO Plus High Schools**  
Eastwood Academy High School  
Houston Academy for International Studies  
Kashmere High School  
Liberty High School  
Madison High School  
Milby High School  
Mickey Leland College Preparatory Academy for Young Men  
North Forest High School  
Sharpstown High School  
Washington High School  
Westbury High School  
Wheatley High School  
Worthing High School  
Yates High School



## Lời Khuyên #4: Chuẩn Bị Học Bổng

Rất nhiều học bổng trong năm lớp 12. Chuẩn bị đáp ứng với các tiêu chuẩn này ngay bây giờ là bảo đảm con em được thành công!

| Tên Học Bổng                     | Tổng Số Tiền Ban Cấp      | Điều Kiện / Nhắm Đến Học Sinh                |
|----------------------------------|---------------------------|----------------------------------------------|
| Houston Livestock Show and Rodeo | \$20,000                  | Điểm SAT là: 950+                            |
| Marvy Finger                     | Học bổng toàn phần        | Điểm GPA là 2.0+ chương trình kỹ thuật 2 năm |
| Dream.US                         | Hầu hết học phí và lệ phí | Các học sinh "DREAMers" có điểm GPA 2.5+     |

# Thắc Mắc?

---





# Những Lựa Chọn Đại Học



# Những Lựa Chọn Sau Trung Học

---

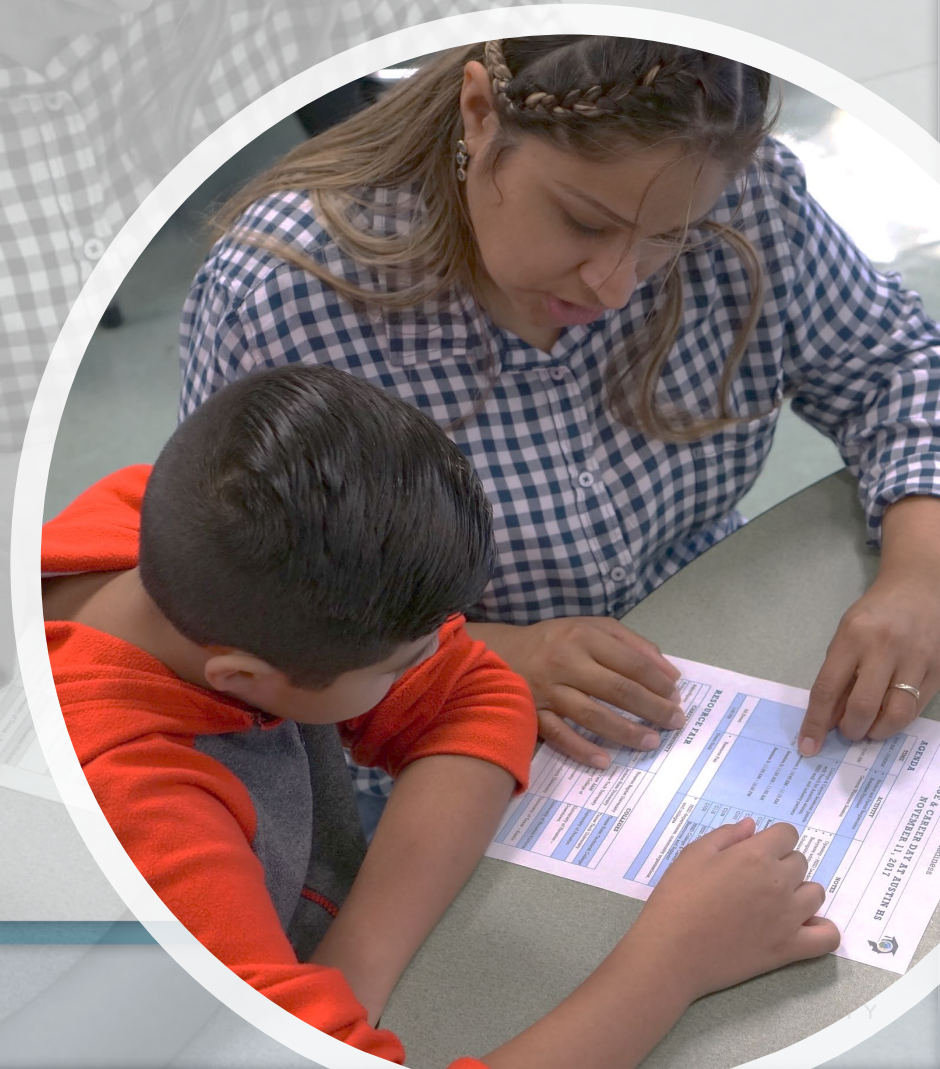
Huấn Luyện Kỹ Thuật

Bằng Cán Sự 2 Năm

Bằng Kỹ Sư 4 Năm

Bằng Cao Học

Bằng Tiến Sĩ



# Các Loại Đại Học

## Đại Học Cộng Đồng 2 Năm

Chứng Chỉ và Bằng Cán Sự

Ít Tốn Kém Hơn

Huấn Luyện Ngắn Hơn

Những môn căn bản có thể được chuyển sang đại học 4 năm



SAN JACINTO  
COLLEGE



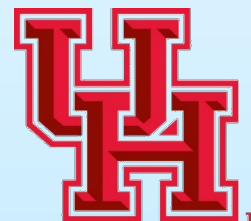
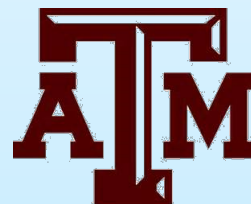
## Đại Học 4 Năm

Bằng Cử Nhân, Cao Học, Tiến Sĩ

Tốn Kém Hơn

Học 4 năm hay nhiều hơn

Bao gồm “Division 1 Athletics”





**Nhận Vào Đại Học**





# Vào một Đại Học Cộng Đồng



Làm đơn trong  
[www.applytexas.org](http://www.applytexas.org)



Nộp học bạ, điểm TSI, Hồ Sơ  
Chủng Ngừa Bệnh Viêm Não



Xin Trợ Giúp Tài Chánh



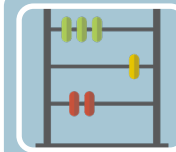
Nói với một Cố Vấn Đại Học  
để ghi tên các lớp

# Vào một Đại Học 4 Năm



## Các Môn Thách Đố

- Pre AP, AP, Dual Credit



## Điểm Cao



## Dịch Vụ Cộng Đồng và Lãnh Đạo



## Bài Thi Vào Đại Học

- SAT/ACT/TSI



# Trung tâm “High School College”

Được Cố Vấn Riêng

Khóa về Nộp Đơn Đại Học

Khóa xin Trợ Cấp Tài Chánh

Thăm các Đại Học

Các Nơi Xin Học Bổng





# Khả Năng Trả Tiền Đại Học



# Tồn Phí Lên Đại Học



**Học Phí & Chi Phí:** Số tiền học sinh phải trả cho các lớp ở đại học và chi phí phụ trội



**Sách & Học Cụ:** Các sách giáo khoa cho từng lớp và học cụ hoặc vật liệu cần có



**Ăn Ở:** Phí tổn ăn và ở trong trường.



**Cá Nhân & Di Chuyển:** Bất cứ chi tiêu nào khác như giặt quần áo, điện thoại, tiền đi chơi, và các chuyến bay trong suốt năm.

# Các Loại Trợ Giúp Tài Chính



# Trợ Cấp để Trả Tiền Đại Học

## FAFSA

Công dân hay người nhập tịch tốt nghiệp Trung Học hay có bằng GED  
Thường Trú Nhân  
Người Tị Nạn  
Con của người Di Dân loại T-Visa hay bị đánh đập

[FAFSA.gov](https://fafsa.gov)

## TASFA

Học sinh di trú  
Ở Texas tối thiểu 3 năm  
Tốt Nghiệp Trung Học hay có bằng GED  
Tạm Trú (DACA hay được phép làm việc)

[Collegeforalltexans.com](https://Collegeforalltexans.com)

# FAFSA (Free Application for Federal Student Aid)

The screenshot shows the FAFSA website interface. At the top, it says 'Federal Student Aid' and 'An OFFICE of the U.S. DEPARTMENT of EDUCATION'. There is a search bar for 'FAFSA® Help'. Below this is a navigation bar with links: 'Prepare for College', 'Types of Aid', 'Who Gets Aid', 'FAFSA® Apply for Aid', and 'How to Repay Your Loans'. The main heading is 'FAFSA®: Apply for Aid'. Below this, it says 'Use the Free Application for Federal Student Aid (FAFSA®) form to apply for financial aid for college or grad school.' There are two main sections: 'NEW TO THE FAFSA® PROCESS?' with a 'START HERE' button and 'RETURNING USER?' with a 'LOG IN' button. Below these are 'FAFSA® Announcements' with three bullet points: 1. Customers using Apple devices may encounter errors with the 'smart punctuation' feature. 2. Check out the new myStudentAid app for iOS and Android. 3. To get the best experience, make sure your browser's pop-up blocker allows pop-ups from fafsa.ed.gov before logging in. At the bottom, a small note states: 'The FAFSA form will be unavailable due to scheduled maintenance every Sunday from 3–11 a.m. Eastern time.'

## Cần có những gì để điền đơn FAFSA?

Số an sinh xã hội của cha mẹ/học sinh

Thẻ thường trú nhân (nếu có)

Ngày sinh của cha mẹ/học sinh

Thông tin về thuế của phụ huynh/giám hộ

Thông tin thuế của học sinh

Bắt đầu ngày 1 tháng Mười hàng năm

Hạn chót: 15 tháng Giêng

**BUỘC PHẢI CÓ** “Selective Service” cho nam học sinh khi xin FAFSA

[www.fafsa.gov](http://www.fafsa.gov)

# ĐƠN XIN TRỢ CẤP TÀI CHÍNH CỦA BANG TEXAS

## Những điều kiện học sinh

- Tờ đơn - [collegeforalltexans.com](http://collegeforalltexans.com)
- Có từ ngày **1 tháng Mười**
- Hạn chót được ưu tiên 15 tháng Ba
- Ngày năm sinh
- Thông Tin Thuế (nếu có)
- Lá thư "IRS Non-Filer" (nếu có)
- SB 1528 Affidavit
- Số ID từng trường đại học của học sinh
- Thẻ ghi danh "Selective Service" (nam học sinh)

Một bản sao đơn xin và các giấy tờ cần thiết phải gửi đến **TỪNG** trường đại học đã nộp đơn.

## 2018-19 TASFA

### Texas Application for State Financial Aid

July 1, 2018 – June 30, 2019

The Texas Application for State Financial Aid (TASFA) is used to collect information to help determine eligibility for state financial aid programs that are administered by institutions of higher education in the state of Texas. Students that are classified as a Texas Resident who cannot apply for federal financial aid using the Free Application for Federal Student Aid (FAFSA) are encouraged to complete the TASFA. To review the FAFSA filing requirements, visit [www.fafsa.ed.gov](http://www.fafsa.ed.gov) or visit the financial aid office at the institution you plan to attend for the 2018-19 award year. Please note that Texas Residency can only be determined by the institution that you plan to attend. This application cannot be used to determine your state residency status or final eligibility for state aid.

To complete this application, each item within the applicable sections must be answered. **For clarification on specific items, please reference the Notes section. If you have further questions, contact the financial aid office at your institution.**

Texas state priority deadline for many institutions of higher education is **March 15, 2018** for the 2018-19 award year. It is recommended that applicants complete and submit this application and any other required documentation to the financial aid office prior to the state priority deadline date.

#### STEP ONE: STUDENT INFORMATION (See Notes for questions 5-6)

|                              |  |                                                       |                          |                       |  |
|------------------------------|--|-------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|--|
| 1. Last Name                 |  | 2. First Name                                         |                          | 3. M.I.               |  |
| 4. Date of Birth             |  | 5. Social Security Number or DACA # or Not Applicable | <input type="checkbox"/> | 6. College Student ID |  |
| 7. Permanent Mailing Address |  |                                                       |                          |                       |  |

## Những Điều Kiện Phụ Huynh

- Ngày năm sinh
- Ngày Kết Hôn (nếu có)
- Khai Thuế Lợi Tức & Hồ Sơ Thuế
- Lá Thư "IRS Non-Filer" (nếu có)

Thông tin phụ huynh **phải có** trừ khi học sinh được xếp vào loại độc lập



# Các Nguồn Năng





# Các Nguồn Năng Hữu Ích

HISD College Readiness

[www.houstonisd.org/collegereadiness](http://www.houstonisd.org/collegereadiness)

HISD FAFSA Website

<http://hisd-fafsa.org>

Naviance

[www.houstonisd.org/Naviance](http://www.houstonisd.org/Naviance)

College for All Texans

[www.collegeforalltexans.com](http://www.collegeforalltexans.com)

Federal Student Aid

[www.studentaid.ed.gov](http://www.studentaid.ed.gov)

College Board

[www.collegeboard.org](http://www.collegeboard.org)

ApplyTX Application

[www.applytexas.org](http://www.applytexas.org)

The CommonApp

[www.commonapp.org](http://www.commonapp.org)

# Thắc Mắc?

---



# Những Câu Hỏi Khác

---

Trung Tâm Giúp Đỡ Phụ Huynh  
(*Centro para Padres y la Comunidad*)

Điện Thoại: 713-556-7121

Email: [Parents@HoustonISD.org](mailto:Parents@HoustonISD.org)



**Thank You!**